

QUY ĐỊNH

**Đánh giá, xếp loại cán bộ, công chức, viên chức và người lao động
để giải quyết chính sách, chế độ khi thực hiện sắp xếp tổ chức bộ máy
của hệ thống chính trị Thành phố Hồ Chí Minh**

(Kèm theo Quyết định số /2025/QĐ-UBND ngày tháng năm 2025
của Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh)

DỰ THẢO LẦN 1
Ngày 18 tháng 02 năm 2025

Chương I QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

Quy định này quy định đánh giá, xếp loại đối với cán bộ, công chức, viên chức và người lao động đang công tác tại các cơ quan, tổ chức, đơn vị của Đảng, Nhà nước, Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, tổ chức chính trị - xã hội thuộc Thành phố quản lý trong quá trình sắp xếp tổ chức bộ máy, đơn vị hành chính các cấp của hệ thống chính trị Thành phố Hồ Chí Minh theo Nghị định 178/2024/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2024 của Chính phủ về chính sách, chế độ đối với cán bộ, công chức, viên chức, người lao động và lực lượng vũ trang trong thực hiện sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị.

Điều 2. Đối tượng áp dụng

Cán bộ, công chức, viên chức, người làm việc theo chế độ hợp đồng lao động theo quy định pháp luật trong các cơ quan, tổ chức, đơn vị do sắp xếp tổ chức bộ máy, đơn vị hành chính các cấp, gồm:

- Cán bộ, công chức, viên chức lãnh đạo, quản lý và công chức, viên chức;
- Cán bộ, công chức cấp xã;
- Người làm việc theo chế độ hợp đồng lao động theo quy định của pháp luật lao động trước thời điểm ngày 15 tháng 01 năm 2019 và người làm việc theo chế độ hợp đồng lao động được áp dụng chính sách như công chức (sau đây viết tắt là người lao động);
- Các đối tượng khác theo quy định của Nghị định số 178/2024/NĐ-CP.

Điều 3. Quan điểm chỉ đạo, nguyên tắc

1. Bảo đảm sự lãnh đạo của Đảng, phát huy vai trò giám sát của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức chính trị - xã hội và Nhân dân trong quá trình thực hiện đánh giá.

2. Việc đánh giá phải bảo đảm nguyên tắc tập trung dân chủ, khách quan, công bằng, công khai, minh bạch và theo quy định của pháp luật.

3. Việc lựa chọn, sắp xếp, bố trí cán bộ, công chức, viên chức lãnh đạo, quản lý phải căn cứ vào yêu cầu vị trí việc làm, năng lực, sở trường, uy tín, kinh nghiệm công tác, kết quả sản phẩm công việc cụ thể phù hợp với chức năng, nhiệm vụ của tổ chức mới, nhất là đối với người đứng đầu. Đồng thời, phải bảo đảm tiêu chuẩn chức danh, chức vụ theo quy định của Đảng, của pháp luật, gắn với cơ cấu và quy hoạch các cấp ủy; việc đánh giá phải phù hợp với tình hình thực tế, nhiệm vụ được giao, đúng quy định.

4. Đảm bảo tính kế thừa, chuyển tiếp liên tục, ổn định và chiều hướng phát triển trong công tác nhân sự nói riêng và sự phát triển của cơ quan, tổ chức, đơn vị, ngành, lĩnh vực nói chung. Không làm ảnh hưởng đến kết quả thực hiện nhiệm vụ của cơ quan, tổ chức, đơn vị được cấp có thẩm quyền giao.

5. Nêu cao tinh thần trách nhiệm của người đứng đầu trong công tác đánh giá; tập thể lãnh đạo cấp ủy, chính quyền và người đứng đầu cơ quan, tổ chức, đơn vị chịu trách nhiệm lãnh đạo, chỉ đạo xuyên suốt trong đánh giá, sàng lọc, lựa chọn đối tượng nghỉ việc gắn với việc cơ cấu và nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức, người lao động thuộc phạm vi quản lý để cơ quan, tổ chức, đơn vị hoạt động hiệu năng, hiệu lực, hiệu quả.

6. Việc rà soát, đánh giá được thực hiện toàn diện, gồm phẩm chất, năng lực, kết quả thực hiện và mức độ hoàn thành nhiệm vụ theo yêu cầu vị trí việc làm của cán bộ, công chức, viên chức và người lao động...; trên cơ sở đó thực hiện sắp xếp, tinh giản biên chế và thực hiện chính sách, chế độ đối với cán bộ, công chức, viên chức và người lao động; bảo đảm khoa học, công bằng, khách quan, hợp lý.

7. Căn cứ để xác định tiêu chí đánh giá:

a) Kết quả thực hiện nhiệm vụ được giao trong 03 năm gần nhất (trong trường hợp công tác dưới 03 năm thì lấy số năm công tác thực tế làm việc tại các cơ quan hành chính, tổ chức, đơn vị sự nghiệp thuộc Thành phố quản lý) của cán bộ, công chức, viên chức, người lao động;

b) Chức trách, nhiệm vụ được giao của cán bộ, công chức, viên chức, người lao động;

Lưu ý: Đây là Dự thảo đang trong quá trình lấy ý kiến các cơ quan có liên quan và xin ý kiến của các cấp có thẩm quyền. Đề nghị không phát tán, chia sẻ và phổ biến nội dung trên các báo chí, mạng xã hội và trên các phương tiện truyền thông đại chúng.

c) Tỷ lệ khối lượng công việc của cán bộ, công chức, viên chức đã thực hiện so với khối lượng công việc chung của cơ quan, tổ chức, đơn vị, địa phương.

8. Cấp có thẩm quyền xem xét, quyết định việc áp dụng quy định này đối với các trường hợp cán bộ, công chức, viên chức, người lao động tự nguyện viết đơn xin nghỉ hưu trước tuổi hoặc nghỉ thôi việc.

9. Làm cơ sở biểu dương, khen thưởng, tôn vinh cán bộ, công chức, viên chức và người lao động còn thời gian công tác dưới 05 năm tự nguyện nghỉ chế độ vì lợi ích chung theo quy định.

10. Đối với cán bộ, công chức, viên chức, người lao động đã được cử đi học tập trung do cấp có thẩm quyền xét duyệt, cử đi, thì căn cứ vào kết quả, thời gian làm việc thực tế tại cơ quan, tổ chức, đơn vị (nếu có) và kết quả học tập có xác nhận của cơ sở đào tạo, bồi dưỡng để thực hiện đánh giá, xếp loại chất lượng cán bộ, công chức, viên chức, người lao động theo quy định này.

11. Trường hợp đối với cán bộ (điều động, luân chuyển), công chức (điều động, luân chuyển, biệt phái), viên chức (biệt phái) đi cơ sở, có thời hạn, hiện đang làm việc, công tác các nơi cơ quan, tổ chức, đơn vị không có sắp xếp, tổ chức bộ máy (là nơi trực tiếp sử dụng cán bộ, công chức, viên chức) thì các cơ quan, tổ chức, đơn vị này có trách nhiệm thực hiện đánh giá, xếp loại cán bộ, công chức, viên chức theo quy định này và gửi kết quả đánh giá về cơ quan, tổ chức, đơn vị quản lý cán bộ (điều động, luân chuyển), công chức (điều động, luân chuyển, biệt phái), viên chức (biệt phái) để xem xét, quyết định theo quy định (nếu có).

12. Kết quả đánh giá, xếp loại cán bộ, công chức, viên chức, người lao động tại Quy định này được sử dụng làm một phần cơ sở để liên thông trong đánh giá, xếp loại chất lượng theo quy định của Đảng, quy định của chính quyền.

Chương II

TIÊU CHÍ ĐÁNH GIÁ

Điều 4. Tiêu chí đánh giá về phẩm chất đạo đức, tinh thần trách nhiệm, ý thức kỷ luật, kỷ cương trong thực thi nhiệm vụ, công vụ của cán bộ, công chức, viên chức

1. Phẩm chất đạo đức

Lưu ý: Đây là Dự thảo đang trong quá trình lấy ý kiến các cơ quan có liên quan và xin ý kiến của các cấp có thẩm quyền. Đề nghị không phát tán, chia sẻ và phổ biến nội dung trên các báo chí, mạng xã hội và trên các phương tiện truyền thông đại chúng.

a) Không tham ô, tham nhũng, tiêu cực, lãng phí, quan liêu, cơ hội, vụ lợi, hách dịch, cửa quyền; không có biểu hiện suy thoái về đạo đức, lối sống, tự diễn biến, tự chuyển hóa;

b) Có lối sống trung thực, khiêm tốn, chân thành, trong sáng, giản dị;

c) Có tinh thần đoàn kết, xây dựng cơ quan, tổ chức, đơn vị trong sạch, vững mạnh;

d) Không để người thân, người quen lợi dụng chức vụ, quyền hạn của mình để trục lợi;

đ) Không vi phạm quy định pháp luật, quy định, quy chế, nội quy cơ quan, tổ chức, đơn vị.

2. Tinh thần trách nhiệm

a) Có ý thức trách nhiệm với công việc, nhiệm vụ được giao;

b) Phương pháp làm việc khoa học, dân chủ, đúng quy định, quy chế, nội quy tại cơ quan, tổ chức, đơn vị;

c) Có tinh thần phối hợp trong thực hiện nhiệm vụ;

d) Có thái độ đúng mực và phong cách ứng xử, lễ lối làm việc chuẩn mực, đáp ứng yêu cầu của văn hóa công vụ.

3. Ý thức kỷ luật, kỷ cương

a) Chấp hành sự phân công của cơ quan, tổ chức, đơn vị;

b) Thực hiện các quy định, quy chế, nội quy của cơ quan, tổ chức, đơn vị nơi làm việc, công tác;

c) Thực hiện việc kê khai và công khai tài sản, thu nhập theo quy định;

d) Báo cáo đầy đủ, trung thực, cung cấp thông tin chính xác, khách quan về những nội dung liên quan đến việc thực hiện chức trách, nhiệm vụ được giao, được phân công và hoạt động của cơ quan, tổ chức, đơn vị với cấp trên khi được yêu cầu.

đ) Không bị xử lý kỷ luật từ hình thức khiển trách trở lên đối với các vi phạm trong thực hiện nhiệm vụ, công vụ diễn ra trong 03 năm gần nhất tính từ thời điểm đánh giá.

Trường hợp trong 03 năm gần nhất mà bị xử lý kỷ luật bằng hình thức khiển trách trở lên thì đánh giá không đạt tại khoản 3 này (trường hợp bị xử lý kỷ luật không liên quan đến thực hiện nhiệm vụ công việc của cán bộ, công chức, viên chức thì đánh giá không đạt tại điểm b khoản 3 này).

Lưu ý: Đây là Dự thảo đang trong quá trình lấy ý kiến các cơ quan có liên quan và xin ý kiến của các cấp có thẩm quyền. Đề nghị không phát tán, chia sẻ và phổ biến nội dung trên các báo chí, mạng xã hội và trên các phương tiện truyền thông đại chúng.

Điều 5. Tiêu chí đánh giá về năng lực chuyên môn, nghiệp vụ; khả năng đáp ứng yêu cầu về tiến độ, thời gian, chất lượng thực thi nhiệm vụ, công vụ thường xuyên và đột xuất

1. Năng lực chuyên môn, nghiệp vụ

a) Nắm vững chủ trương, đường lối của Đảng, pháp luật về ngành, lĩnh vực công tác và các kiến thức, kỹ năng chuyên môn nghiệp vụ thuộc ngành, lĩnh vực công tác, quản lý.

b) Có khả năng tham gia xây dựng văn bản quy phạm pháp luật, đề án, dự án, chương trình hành động và hướng dẫn thực hiện chế độ, chính sách, quy định về quản lý nhà nước thuộc ngành, lĩnh vực hoặc địa phương công tác (đối với người lao động không thực hiện đánh giá nội dung này).

c) Nắm được tình hình và xu thế phát triển của ngành, lĩnh vực công tác trong nước và thế giới; khả năng tổ chức nghiên cứu phục vụ quản lý và xử lý thông tin quản lý.

d) Có năng lực làm việc độc lập hoặc phối hợp theo nhóm; có kỹ năng soạn thảo văn bản và thuyết trình các vấn đề được giao nghiên cứu, tham mưu.

đ) Có trình độ chuyên môn, nghiệp vụ đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ được giao; có năng lực thực tiễn, kỹ năng vận dụng kiến thức vào công việc.

e) Nắm vững và hiểu biết đầy đủ về chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của cơ quan, tổ chức, đơn vị; am hiểu lĩnh vực công tác được phân công.

g) Có khả năng nghiên cứu, tiếp thu kiến thức mới, ứng dụng công nghệ thông tin vào thực hiện nhiệm vụ.

h) Có kỹ năng sử dụng công nghệ thông tin, sử dụng được ngoại ngữ theo yêu cầu của vị trí việc làm.

Trường hợp cán bộ, công chức, viên chức chưa đáp ứng yêu cầu về trình độ đào tạo theo vị trí việc làm (đối với cán bộ, công chức, viên chức lãnh đạo, quản lý còn thiếu yêu cầu về bằng cấp, chứng chỉ, chứng nhận) thì không đạt tại tiêu chí này.

2. Khả năng đáp ứng yêu cầu về tiến độ, thời gian, chất lượng thực thi nhiệm vụ, công vụ thường xuyên và đột xuất

a) Khả năng đáp ứng yêu cầu về tiến độ:

Lưu ý: Đây là Dự thảo đang trong quá trình lấy ý kiến các cơ quan có liên quan và xin ý kiến của các cấp có thẩm quyền. Đề nghị không phát tán, chia sẻ và phổ biến nội dung trên các báo chí, mạng xã hội và trên các phương tiện truyền thông đại chúng.

Tỷ lệ đáp ứng yêu cầu về tiến độ	Kết quả đánh giá
Có từ 97% đến 100% nhiệm vụ bảo đảm đúng tiến độ, thời gian được giao	Tốt
Có từ 95% đến dưới 97% nhiệm vụ bảo đảm đúng tiến độ, thời gian được giao	Đạt
Có dưới 95% nhiệm vụ bảo đảm đúng tiến độ, thời gian được giao	Không đạt

b) Khả năng đáp ứng yêu cầu về thời gian:

Tỷ lệ đáp ứng yêu cầu về thời gian	Kết quả đánh giá
Hoàn thành từ 97% đến 100% số lượng nhiệm vụ được giao	Tốt
Hoàn thành từ 95% đến dưới 97% số lượng nhiệm vụ được giao	Đạt
Hoàn thành dưới 95% số lượng nhiệm vụ được giao	Không đạt

c) Khả năng đáp ứng yêu cầu về chất lượng (tính trên số lượng công việc, văn bản, nội dung thực hiện, tham mưu mà cấp có thẩm quyền trả lại điều chỉnh hoặc đánh giá không đạt chất lượng trên tổng số công việc, văn bản, nội dung thực hiện, tham mưu):

Tỷ lệ đáp ứng yêu cầu về chất lượng	Kết quả đánh giá
Có dưới 3% tổng số nhiệm vụ mà cấp có thẩm quyền trả lại hoặc đánh giá không đạt chất lượng	Tốt
Có từ 3% đến dưới 5% tổng số nhiệm vụ mà cấp có thẩm quyền trả lại hoặc đánh giá không đạt chất lượng	Đạt
Có trên 5% tổng số nhiệm vụ mà cấp có thẩm quyền trả lại hoặc đánh giá không đạt chất lượng	Không đạt

3. Đánh giá về phát triển cá nhân

a) Khả năng phát triển trong tương lai từ 05 năm trở lên;

b) Kinh nghiệm quá trình công tác và cần thiết với cơ quan, đơn vị;

c) Có tính cống hiến, năng động, sáng tạo, có khả năng thích ứng với sự thay đổi;

d) Có đề xuất các giải pháp tháo gỡ khó khăn, vướng mắc, bất cập trên lĩnh vực, nhiệm vụ được giao và được cấp có thẩm quyền công nhận; các sáng kiến cấp cơ sở được công nhận.

Lưu ý: Đây là Dự thảo đang trong quá trình lấy ý kiến các cơ quan có liên quan và xin ý kiến của các cấp có thẩm quyền. Đề nghị không phát tán, chia sẻ và phổ biến nội dung trên các báo chí, mạng xã hội và trên các phương tiện truyền thông đại chúng.

Điều 6. Tiêu chí đánh giá về kết quả, sản phẩm công việc gắn với chức năng, nhiệm vụ của cơ quan, tổ chức, đơn vị mà cán bộ, công chức, viên chức đã đạt được trong 03 năm gần nhất

1. Đối với cán bộ, công chức, viên chức giữ chức vụ lãnh đạo, quản lý

a) Quán triệt, thể chế hóa và thực hiện chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước tại cơ quan, tổ chức, đơn vị;

b) Duy trì kỷ luật, kỷ cương trong cơ quan, tổ chức, đơn vị; không để xảy ra các vụ, việc vi phạm kỷ luật, vi phạm pháp luật phải xử lý, tình trạng khiếu nại, tố cáo kéo dài; phòng, chống tham nhũng, lãng phí trong phạm vi cơ quan, tổ chức, đơn vị;

c) Lãnh đạo, chỉ đạo, tổ chức kiểm tra, thanh tra, giám sát, giải quyết khiếu nại, tố cáo theo thẩm quyền; chỉ đạo, thực hiện công tác cải cách hành chính tại cơ quan, tổ chức, đơn vị;

d) Xây dựng chương trình, kế hoạch hoạt động hàng năm của cơ quan, tổ chức, đơn vị được giao quản lý, phụ trách, trong đó xác định rõ kết quả thực hiện các chỉ tiêu, nhiệm vụ, lượng hóa bằng sản phẩm trong 03 năm gần nhất, cụ thể:

Tỷ lệ số lượng công việc, sản phẩm hoàn thành	Mức độ
Hoàn thành từ 95% đến 100% số lượng công việc, sản phẩm và số lượng cơ quan, tổ chức, đơn vị hoặc công chức, viên chức, người lao động thuộc thẩm quyền phụ trách, quản lý trực tiếp ở mức Tốt 80% trở lên và không có mức Không đạt; không có văn bản phê bình và văn bản nhắc nhở.	Tốt
Hoàn thành từ 95% đến dưới 85% số lượng công việc, sản phẩm và số lượng cơ quan, tổ chức, đơn vị hoặc công chức, viên chức, người lao động thuộc thẩm quyền phụ trách, quản lý trực tiếp ở mức Đạt trở lên từ 80%.	Đạt
Hoàn thành dưới 85% số lượng công việc, sản phẩm và số lượng cơ quan, tổ chức, đơn vị hoặc công chức, viên chức, người lao động thuộc thẩm quyền phụ trách, quản lý trực tiếp ở mức Đạt trở lên dưới 80%; có từ 02 văn bản phê bình hoặc có từ 04 văn bản nhắc nhở trở lên.	Không đạt

đ) Kết quả đánh giá, xếp loại chất lượng theo quy định trong 03 năm gần nhất tính từ thời điểm đánh giá:

Kết quả đánh giá, xếp loại chất lượng	Mức độ
Được xếp loại ở mức hoàn thành tốt nhiệm vụ hàng năm trở lên	Tốt

Lưu ý: Đây là Dự thảo đang trong quá trình lấy ý kiến các cơ quan có liên quan và xin ý kiến của các cấp có thẩm quyền. Đề nghị không phát tán, chia sẻ và phổ biến nội dung trên các báo chí, mạng xã hội và trên các phương tiện truyền thông đại chúng.

Kết quả đánh giá, xếp loại chất lượng	Mức độ
Được xếp loại ở mức hoàn thành nhiệm vụ trở lên, trong đó có ít nhất 01 năm được xếp loại hoàn thành tốt nhiệm vụ trở lên	Đạt
Các trường hợp còn lại	Không đạt

2. Đối với công chức, viên chức không giữ chức vụ lãnh đạo, quản lý

a) Kết quả thực hiện nhiệm vụ theo quy định của pháp luật, theo kế hoạch đề ra hoặc theo công việc cụ thể được giao; khối lượng, tiến độ, chất lượng thực hiện nhiệm vụ trong 03 năm gần nhất, cụ thể:

Tỷ lệ số lượng công việc, sản phẩm hoàn thành	Mức độ
Hoàn thành từ 95% đến 100% số lượng công việc, sản phẩm; không có văn bản phê bình và văn bản nhắc nhở	Tốt
Hoàn thành từ 95% đến dưới 85% số lượng công việc, sản phẩm	Đạt
Hoàn thành dưới 85% số lượng công việc, sản phẩm; có từ 02 văn bản phê bình hoặc có từ 04 văn bản nhắc nhở trở lên	Không đạt

Đối với cán bộ, công chức, viên chức, người lao động được phân công chủ trì hoặc tham gia nghiên cứu, xây dựng, hoàn thiện công trình: Nếu công trình được cấp có thẩm quyền nghiệm thu, phê duyệt, xác nhận thì xem như đã hoàn thành số lượng, tiến độ và chất lượng công việc, sản phẩm được giao và đánh giá Tốt. Trường hợp có đủ cơ sở, bằng chứng và được cấp có thẩm quyền xác nhận bằng văn bản việc không bảo đảm tiến độ thực hiện công trình theo yêu cầu của cấp có thẩm quyền vì lý do khách quan, bất khả kháng và người được đánh giá đã thực hiện đầy đủ chức trách, nhiệm vụ, nỗ lực tối đa trong khả năng của mình thì được đánh giá Đạt.

b) Thái độ phục vụ nhân dân, doanh nghiệp đối với những vị trí tiếp xúc trực tiếp hoặc trực tiếp giải quyết công việc của người dân và doanh nghiệp.

c) Kết quả đánh giá, xếp loại chất lượng theo quy định trong 03 năm gần nhất tính từ thời điểm đánh giá:

Kết quả đánh giá, xếp loại chất lượng	Mức độ
Được xếp loại ở mức hoàn thành tốt nhiệm vụ hàng năm trở lên	Tốt
Được xếp loại ở mức hoàn thành nhiệm vụ trở lên, trong đó có ít nhất 01 năm được xếp loại hoàn thành tốt nhiệm vụ trở lên	Đạt
Các trường hợp còn lại	Không đạt

Điều 7. Tiêu chí đánh giá đối với người lao động

Lưu ý: Đây là Dự thảo đang trong quá trình lấy ý kiến các cơ quan có liên quan và xin ý kiến của các cấp có thẩm quyền. Đề nghị không phát tán, chia sẻ và phổ biến nội dung trên các báo chí, mạng xã hội và trên các phương tiện truyền thông đại chúng.

1. Tiêu chí đánh giá về phẩm chất đạo đức, tinh thần trách nhiệm, ý thức kỷ luật, kỷ cương trong thực thi nhiệm vụ:

- a) Chấp hành nghiêm về thời gian làm việc;
- b) Không vi phạm pháp luật, nội quy, quy chế làm việc của cơ quan, tổ chức, đơn vị;
- c) Thái độ nghiêm túc thực hiện công việc, nhiệm vụ được giao;
- d) Tuân thủ tính thứ bậc, kỷ cương nơi công tác. Thực hiện tốt quy định về giao tiếp và ứng xử đối với cán bộ, công chức, viên chức, người lao động và cá nhân, tổ chức đến liên hệ công tác, làm việc.

2. Tiêu chí đánh giá về năng lực chuyên môn, nghiệp vụ; khả năng đáp ứng yêu cầu về tiến độ, thời gian, chất lượng thực thi nhiệm vụ thường xuyên và đột xuất:

- a) Có tinh thần trách nhiệm, chủ động đề xuất, tham mưu cấp có thẩm quyền giải quyết công việc được giao, phân công;
- b) Báo cáo trung thực, kịp thời, chính xác với lãnh đạo, quản lý về tình hình, kết quả thực hiện nhiệm vụ;
- c) Phối hợp, tạo lập mối quan hệ tốt với cá nhân, cơ quan, tổ chức, đơn vị có liên quan trọng thực hiện nhiệm vụ.

3. Tiêu chí đánh giá về kết quả, sản phẩm công việc gắn với chức năng, nhiệm vụ của cơ quan, tổ chức, đơn vị mà cán bộ, công chức, viên chức đã đạt được trong 03 năm gần nhất, cụ thể:

Kết quả đánh giá, xếp loại chất lượng	Mức độ
Được xếp loại ở mức hoàn thành tốt nhiệm vụ hàng năm trở lên	Tốt
Được xếp loại ở mức hoàn thành nhiệm vụ trở lên, trong đó có ít nhất 01 năm được xếp loại hoàn thành tốt nhiệm vụ trở lên	Đạt
Các trường hợp còn lại	Không đạt

Chương III

PHƯƠNG THỨC, PHÂN LOẠI, THẨM QUYỀN ĐÁNH GIÁ

Điều 8. Phương thức đánh giá, phân loại, thẩm quyền

1. Phương thức đánh giá

Mỗi tiêu chí tại Điều 4, Điều 5, Điều 6 quy định này được đánh giá theo ba mức với các tỷ lệ hoàn thành cụ thể như sau:

- a) Tốt: Đáp ứng tốt các tiêu chí, không có vi phạm, không có hành vi tiêu cực, luôn trung thực, gương mẫu, có tinh thần đoàn kết, chấp hành tốt quy định
- Lưu ý: Đây là Dự thảo đang trong quá trình lấy ý kiến các cơ quan có liên quan và xin ý kiến của các cấp có thẩm quyền. Đề nghị không phát tán, chia sẻ và phổ biến nội dung trên các báo chí, mạng xã hội và trên các phương tiện truyền thông đại chúng.*

pháp luật và nội quy cơ quan, tỷ lệ đáp ứng yêu cầu về tiến độ, thời gian, chất lượng thực thi nhiệm vụ, công vụ thường xuyên và đột xuất từ 97 % đến 100%.

b) Đạt: Hoàn thành nhiệm vụ trở lên nhưng có thiếu sót, hạn chế nhỏ, không ảnh hưởng lớn, không vi phạm quy định pháp luật nghiêm trọng, có tinh thần trách nhiệm và tuân thủ nội quy nhưng chưa thực sự nổi bật, tỷ lệ đáp ứng yêu cầu về tiến độ, thời gian, chất lượng thực thi nhiệm vụ, công vụ thường xuyên và đột xuất từ 95% đến dưới 97%.

c) Không đạt: Thường xuyên vi phạm, hiệu quả công việc thấp, thái độ công vụ không đạt yêu cầu, vi phạm pháp luật, có biểu hiện suy thoái đạo đức, lối sống; tỷ lệ đáp ứng yêu cầu về tiến độ, thời gian, chất lượng thực thi nhiệm vụ, công vụ thường xuyên và đột xuất dưới 95%.

2. Phân loại mức đánh giá:

Mức độ	Kết quả đánh giá tiêu chí tại Điều 4	Kết quả đánh giá tiêu chí tại Điều 5	Kết quả đánh giá tiêu chí tại Điều 6
Tốt	Đáp ứng từ 95% đến 100% các tiêu chí theo Điều 4 Quy định này.	- Đáp ứng từ 95% đến 100% các tiêu chí tại khoản 1, khoản 3 Điều 5 Quy định này. - Các tiêu chí theo quy định tại điểm a, b, c khoản 2 Điều 5 được đánh giá ở mức Tốt.	- Đối với cán bộ, công chức, viên chức giữ chức vụ lãnh đạo, quản lý: Đáp ứng từ 95% đến 100% các tiêu chí tại điểm a, b, c khoản 1 Điều 6 Quy định này và có kết quả đánh giá, xếp loại chất lượng ở mức Tốt theo điểm d, đ khoản 1 Điều 6 Quy định này. - Đối với cán bộ, công chức, viên chức không giữ chức vụ lãnh đạo, quản lý: Có kết quả đánh giá, xếp loại chất lượng ở mức Tốt theo điểm a, c khoản 2 Điều 6 Quy định này và đáp ứng tiêu chí tại điểm b khoản 2 Điều 6 quy định này (nếu có).
Đạt	Đáp ứng từ 90% đến dưới 95% các tiêu chí theo Điều 4 Quy định này.	- Đáp ứng từ 90% đến dưới 95% các tiêu chí tại khoản 1, khoản 3 Điều 5 Quy định này.	- Đối với cán bộ, công chức, viên chức giữ chức vụ lãnh đạo, quản lý: Đáp ứng từ 90% đến dưới 95% các tiêu chí tại điểm a, b, c khoản 1 Điều 6 Quy định này và

Lưu ý: Đây là Dự thảo đang trong quá trình lấy ý kiến các cơ quan có liên quan và xin ý kiến của các cấp có thẩm quyền. Đề nghị không phát tán, chia sẻ và phổ biến nội dung trên các báo chí, mạng xã hội và trên các phương tiện truyền thông đại chúng.

Mức độ	Kết quả đánh giá tiêu chí tại Điều 4	Kết quả đánh giá tiêu chí tại Điều 5	Kết quả đánh giá tiêu chí tại Điều 6
		- Các tiêu chí theo quy định tại điểm a, b, c khoản 2 Điều 5 được đánh giá ở mức Đạt trở lên.	có kết quả đánh giá, xếp loại chất lượng ở mức Đạt trở lên theo điểm d, đ khoản 1 Điều 6 Quy định này. - Đối với cán bộ, công chức, viên chức không giữ chức vụ lãnh đạo, quản lý: Có kết quả đánh giá, xếp loại chất lượng ở mức Đạt trở lên theo điểm a, c khoản 2 Điều 6 Quy định này và đáp ứng tiêu chí tại điểm b khoản 2 Điều 6 quy định này (nếu có).
Không đạt	Các trường hợp còn lại	Các trường hợp còn lại	Các trường hợp còn lại

3. Thẩm quyền đánh giá, xếp loại

Thực hiện theo quy định tại Điều 16 Nghị định số 90/2020/NĐ-CP ngày 13 tháng 8 năm 2020 của Chính phủ về đánh giá, xếp loại chất lượng cán bộ, công chức, viên chức.

Điều 9. Trình tự đánh giá

1. Cán bộ, công chức, viên chức và người lao động thực hiện tự đánh giá theo các tiêu chí nêu trên gửi cấp trên trực tiếp.

2. Lãnh đạo trực tiếp quản lý và phân công công tác đối với cán bộ, công chức, viên chức, người lao động đánh giá theo các tiêu chí trên cơ sở kết quả tự đánh giá của cán bộ, công chức, viên chức và người lao động.

3. Thủ trưởng các cơ quan, tổ chức Đảng, Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, các tổ chức chính trị - xã hội, các Sở, ban, ngành và các cơ quan, tổ chức cấp Thành phố (sau đây gọi là cơ quan, sở, ngành Thành phố), Ủy ban nhân dân quận, huyện, thành phố thuộc Thành phố Hồ Chí Minh (sau đây gọi là cấp huyện) thành lập Hội đồng đánh giá để giúp xác định cán bộ, công chức, viên chức và người lao động thực hiện giải quyết chính sách, chế độ theo quy định.

Điều 10. Hội đồng đánh giá

Lưu ý: Đây là Dự thảo đang trong quá trình lấy ý kiến các cơ quan có liên quan và xin ý kiến của các cấp có thẩm quyền. Đề nghị không phát tán, chia sẻ và phổ biến nội dung trên các báo chí, mạng xã hội và trên các phương tiện truyền thông đại chúng.

1. Thành phần Hội đồng đánh giá đối với cán bộ thuộc diện Ban Thường vụ Thành ủy quản lý công tác tại khối Đảng, Hội đồng nhân dân, Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, các tổ chức chính trị - xã hội:

- a) Chủ tịch Hội đồng là Phó Bí thư Thường trực Thành ủy;
- b) Phó Chủ tịch Hội đồng là Chủ tịch Hội đồng nhân dân Thành phố;
- c) Các Phó Bí thư Thành ủy;
- d) Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị thuộc khối Đảng, Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, các tổ chức chính trị - xã hội Thành phố;
- đ) Lãnh đạo Liên đoàn Lao động Thành phố;
- e) Thư ký Hội đồng là Phó Trưởng ban Thường trực Ban Tổ chức Thành ủy.

2. Thành phần Hội đồng đánh giá đối với cán bộ thuộc diện Ban Thường vụ Thành ủy quản lý công tác tại cơ quan, đơn vị khối nhà nước:

- a) Chủ tịch Hội đồng là Bí thư đảng ủy Ủy ban nhân dân Thành phố;
- b) Phó Chủ tịch Hội đồng là Phó Bí thư thường trực đảng ủy Ủy ban nhân dân Thành phố;
- c) Các Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân Thành phố;
- d) Giám đốc Sở Nội vụ Thành phố;
- đ) Lãnh đạo Liên đoàn Lao động Thành phố;
- e) Thư ký Hội đồng là người đứng đầu cơ quan, đơn vị tham mưu về công tác Tổ chức cán bộ của đảng ủy Ủy ban nhân dân Thành phố.

2. Thành phần Hội đồng đánh giá tại cơ quan, sở, ngành Thành phố gồm:

- a) Chủ tịch Hội đồng là Thủ trưởng các cơ quan, sở, ngành Thành phố;
- b) Phó Chủ tịch Hội đồng là cấp phó của người đứng đầu các cơ quan, sở, ngành Thành phố;
- c) Cấp ủy của các cơ quan, sở, ngành Thành phố;
- d) Trưởng các tổ chức thuộc và trực thuộc cơ quan, sở, ngành Thành phố;
- đ) Chủ tịch Công đoàn cơ quan, đơn vị;
- e) Thư ký Hội đồng là người đứng đầu cơ quan, đơn vị tham mưu về công tác Tổ chức cán bộ của cơ quan, sở, ngành Thành phố.

Lưu ý: Đây là Dự thảo đang trong quá trình lấy ý kiến các cơ quan có liên quan và xin ý kiến của các cấp có thẩm quyền. Đề nghị không phát tán, chia sẻ và phổ biến nội dung trên các báo chí, mạng xã hội và trên các phương tiện truyền thông đại chúng.

3. Thành phần Hội đồng đánh giá tại cấp huyện đối với các cơ quan, đơn vị thuộc khối Đảng, Hội đồng nhân dân, Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, các tổ chức chính trị - xã hội cấp huyện trở xuống:

- a) Chủ tịch Hội đồng là Phó Bí thư Thường trực cấp ủy cấp huyện;
- b) Phó Chủ tịch Hội đồng là Trưởng ban Ban Tổ chức cấp ủy cấp huyện;
- c) Phó Chủ tịch Hội đồng là Phó Chủ tịch Hội đồng nhân dân cấp huyện;
- d) Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị thuộc khối Đảng, Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, các tổ chức chính trị - xã hội cấp huyện trở xuống;
- đ) Lãnh đạo Liên đoàn Lao động cấp huyện;
- e) Thư ký Hội đồng là Phó Trưởng ban Thường trực Ban Tổ chức cấp ủy cấp huyện;
- g) Mời Bí thư Đảng ủy cấp xã thuộc huyện tham gia có ý kiến nhưng không được biểu quyết đối với các nhân sự thuộc quyền sử dụng.

4. Thành phần Hội đồng đánh giá tại cấp huyện đối với các cơ quan, đơn vị khối chính quyền:

- a) Chủ tịch Hội đồng là Chủ tịch Ủy ban nhân cấp huyện;
- b) Phó Chủ tịch Hội đồng là các Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp huyện;
- c) Trưởng các phòng chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân cấp huyện;
- d) Lãnh đạo Liên đoàn Lao động cấp huyện;
- đ) Đại diện đảng ủy các cơ quan chính quyền (nếu có) hoặc Phó Trưởng ban Ban Tổ chức cấp ủy cấp huyện;
- e) Thư ký Hội đồng là Trưởng phòng Phòng Nội vụ cấp huyện;
- g) Mời Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã thuộc huyện tham gia có ý kiến nhưng không được biểu quyết đối với các nhân sự thuộc quyền sử dụng.

Điều 11. Nhiệm vụ của Hội đồng đánh giá

Hội đồng đánh giá có trách nhiệm nhận xét, đánh giá đối với cán bộ, công chức, viên chức theo các nội dung sau đây:

- 1. Kết quả tự đánh giá của cán bộ, công chức, viên chức, người lao động.
- 2. Đánh giá của Thủ trưởng quản lý, sử dụng cán bộ, công chức, viên chức, người lao động.
- 3. Kết quả đánh giá thu nhập tăng thêm hàng quý của 03 năm gần nhất.

Lưu ý: Đây là Dự thảo đang trong quá trình lấy ý kiến các cơ quan có liên quan và xin ý kiến của các cấp có thẩm quyền. Đề nghị không phát tán, chia sẻ và phổ biến nội dung trên các báo chí, mạng xã hội và trên các phương tiện truyền thông đại chúng.

4. Hội đồng đánh giá xác định và đề xuất cán bộ, công chức, viên chức và người lao động thực hiện giải quyết chính sách, chế độ theo quy định.

Điều 12. Thông báo kết quả đánh giá

1. Thủ trưởng cơ quan, sở, ngành Thành phố, Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp huyện có trách nhiệm công khai, thông báo triển khai kết quả đánh giá và đề xuất cán bộ, công chức, viên chức và người lao động thuộc trường hợp giải quyết chế độ, chính sách đến cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan.

2. Chậm nhất sau 10 ngày làm việc kể từ ngày hoàn thành việc đánh giá, Hội đồng đánh giá phải công khai, thông báo kết quả đánh giá.

3. Trong vòng 5 ngày làm việc kể từ ngày Hội đồng đánh giá công khai kết quả đánh giá, trường hợp cán bộ, công chức, viên chức, người lao động không nhất trí với kết quả đánh giá của Hội đồng thì có quyền kiến nghị. Việc giải quyết kiến nghị do Hội đồng đánh giá xem xét, giải quyết và là quyết định cuối cùng.

Điều 13. Sử dụng kết quả đánh giá

1. Kết quả đánh giá theo quy định này được sử dụng làm căn cứ để lập danh sách theo yêu cầu của cấp có thẩm quyền để giải quyết chính sách, chế độ cho cán bộ, công chức, viên chức và người lao động khi sắp xếp tổ chức, bộ máy của cơ quan, tổ chức, đơn vị.

2. Cơ quan, tổ chức, đơn vị được phân công nhiệm vụ Tổ chức cán bộ có trách nhiệm lập danh sách và đề xuất cấp có thẩm quyền phê duyệt danh sách cán bộ, công chức, viên chức, người lao động theo các nhóm đối tượng:

a) Các trường hợp có đủ tiêu chuẩn, điều kiện, đáp ứng yêu cầu tiếp tục công tác tại cơ quan, đơn vị;

b) Các trường hợp chưa đảm bảo tiêu chuẩn, điều kiện, chưa đáp ứng yêu cầu tiếp tục công tác tại cơ quan, đơn vị mà cần phải tham gia đào tạo, bồi dưỡng, nâng cao trình độ;

c) Các trường hợp có đủ tiêu chuẩn, điều kiện, đáp ứng yêu cầu công tác và cần tạo điều kiện đi công tác ở cơ sở.

d) Các trường hợp không đạt tiêu chuẩn, điều kiện, không đủ năng lực để tiếp tục công tác, cần phải giải quyết chế độ, chính sách theo quy định.

3. Căn cứ vào danh sách cán bộ, công chức, viên chức và người lao động được đề xuất thực hiện giải quyết chính sách, chế độ theo quy định, Thủ trưởng cơ quan, tổ chức, đơn vị phê duyệt danh sách đề xuất để thực hiện chính sách, chế độ theo tiêu chuẩn quy định tại Nghị định số 178/2024/NĐ-CP ngày 31 tháng 12

Lưu ý: Đây là Dự thảo đang trong quá trình lấy ý kiến các cơ quan có liên quan và xin ý kiến của các cấp có thẩm quyền. Đề nghị không phát tán, chia sẻ và phổ biến nội dung trên các báo chí, mạng xã hội và trên các phương tiện truyền thông đại chúng.

năm 2024 của Chính phủ về chính sách, chế độ đối với cán bộ, công chức, viên chức, người lao động và lực lượng vũ trang trong thực hiện sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị.

4. Đối với các cấp huyện, trên cơ sở ý kiến của Hội đồng đánh giá, Ban Thường vụ cấp ủy cấp huyện xem xét có ý kiến thông qua đối với các trường hợp thuộc diện Ban Thường vụ quận ủy, huyện ủy, thành ủy quản lý, đề trình cấp có thẩm quyền xem xét theo quy định.

5. Căn cứ vào danh sách không đạt do Hội đồng đánh giá đề xuất, Thủ trưởng đơn vị xem xét quyết định theo thẩm quyền quản lý và chịu trách nhiệm trước pháp luật việc thực hiện trình, lập dự toán kinh phí gửi Sở Nội vụ và Sở Tài chính để tổng hợp, trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân Thành phố phê duyệt.

6. Kết quả đánh giá theo quy định này là căn cứ để xác định đối tượng tinh giản ngay sau khi sắp xếp hoặc làm cơ sở để thực hiện xếp loại chất lượng hàng năm, đồng thời xác định đối tượng tinh giản ở từng cơ quan, tổ chức, đơn vị có thẩm quyền đánh giá.

Điều 14. Lưu giữ tài liệu đánh giá và báo cáo kết quả

1. Tài liệu đánh giá được lưu trữ như quy định tại khoản 2 Điều 1 Nghị định số 48/2023/NĐ-CP ngày 17 tháng 7 năm 2023 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 90/2020/NĐ-CP ngày 13 tháng 8 năm 2020 về đánh giá, xếp loại chất lượng cán bộ, công chức, viên chức.

2. Định kỳ hàng quý hoặc theo yêu cầu đột xuất của cấp có thẩm quyền, tổng hợp và báo cáo kết quả thực hiện của cơ quan, đơn vị mình gửi về Ủy ban nhân dân Thành phố (thông qua Sở Nội vụ).

Chương IV TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Điều 15. Trách nhiệm của các cơ quan, tổ chức, đơn vị địa phương

1. Thủ trưởng các cơ quan, tổ chức Đảng, Đoàn thể, Sở, ban, ngành Thành phố, Chủ tịch Ủy ban nhân dân quận, huyện, thành phố Thủ Đức:

a) Quán triệt, triển khai cụ thể, phù hợp với đặc điểm, tình hình, chức năng, nhiệm vụ, cơ cấu tổ chức bộ máy, vị trí việc làm và tổ chức thực hiện đánh giá cán bộ, công chức, viên chức thuộc phạm vi quản lý theo đúng quy định.

Lưu ý: Đây là Dự thảo đang trong quá trình lấy ý kiến các cơ quan có liên quan và xin ý kiến của các cấp có thẩm quyền. Đề nghị không phát tán, chia sẻ và phổ biến nội dung trên các báo chí, mạng xã hội và trên các phương tiện truyền thông đại chúng.

b) Tuyên truyền, giáo dục chính trị, tư tưởng cho đội ngũ cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức, người lao động nhất là những người bị tác động, ảnh hưởng do sắp xếp tổ chức bộ máy phát huy tinh thần trách nhiệm, vì lợi ích chung, hy sinh lợi ích cá nhân (nếu có) để thực hiện chủ trương của Đảng, tạo sự đồng thuận trong cán bộ, đảng viên và Nhân dân.

c) Căn cứ điều kiện cụ thể của cơ quan, tổ chức, đơn vị địa phương, trong trường hợp cần thiết, Thủ trưởng cơ quan, tổ chức, đơn vị địa phương có thể xây dựng và ban hành Quy chế cụ thể hóa thêm chi tiết các tiêu chí cho phù hợp nhưng không được trái nhóm tiêu chí cơ bản, mức đánh giá của từng tiêu chí theo quy định này.

d) Quyết định danh sách và chịu trách nhiệm giải quyết chế độ, chính sách đối với các đối tượng phải nghỉ việc do sắp xếp tổ chức bộ máy, tinh giản biên chế, cơ cấu lại, nâng cao chất lượng đội ngũ, cán bộ, công chức, viên chức, người lao động đảm bảo không làm ảnh hưởng đến kết quả thực hiện nhiệm vụ của cơ quan, tổ chức, đơn vị được cấp có thẩm quyền giao.

d) Kịp thời khen thưởng, động viên đối với các tập thể, cá nhân có nhiều thành tích, đóng góp cho cơ quan, tổ chức, đơn vị trong quá trình thực hiện sắp xếp tổ chức bộ máy gắn với tinh giản biên chế, cơ cấu lại, nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức, người lao động.

2. Đối với các đơn vị sự nghiệp công lập tự bảo đảm chi thường xuyên và chi đầu tư và đơn vị sự nghiệp công lập tự bảo đảm chi thường xuyên, Thủ trưởng các đơn vị sự nghiệp công lập quyết định thành lập Hội đồng đánh giá và tổ chức đánh giá, lập danh sách và giải quyết chế độ, chính sách theo quy định này.

3. Sở Nội vụ:

a) Chủ trì, chịu trách nhiệm theo dõi, phối hợp với cơ quan, đơn vị có liên quan kiểm tra, giám sát việc triển khai thực hiện các nội dung tại Quy định này và giải đáp những vướng mắc (nếu có) để triển khai thực hiện đạt kết quả.

b) Triển khai và tổng hợp báo cáo kết quả đánh giá cán bộ, công chức, viên chức, người lao động đối với các cơ quan, tổ chức, đơn vị thuộc phạm vi quản lý của Ủy ban nhân dân Thành phố và tham mưu Chủ tịch Ủy ban nhân dân Thành phố báo cáo Bộ Nội vụ, theo yêu cầu đột xuất của cấp có thẩm quyền.

c) Phối hợp với các cơ quan, tổ chức, đơn vị xem xét, giải quyết thỏa đáng kiến nghị, khiếu nại (nếu có) của cán bộ, công chức, viên chức, người lao động trong việc đánh giá cán bộ, công chức, viên chức, người lao động khi có yêu cầu; đồng thời theo dõi, tham mưu thực hiện nghiêm công tác đánh giá cán bộ, công

Lưu ý: Đây là Dự thảo đang trong quá trình lấy ý kiến các cơ quan có liên quan và xin ý kiến của các cấp có thẩm quyền. Đề nghị không phát tán, chia sẻ và phổ biến nội dung trên các báo chí, mạng xã hội và trên các phương tiện truyền thông đại chúng.

chức, viên chức, người lao động gắn với công tác thi đua - khen thưởng đối với các cơ quan, tổ chức, đơn vị, địa phương.

Điều 16. Áp dụng quy định đối với các trường hợp khác

Tùy tình hình thực tế của các cơ quan, tổ chức, đơn vị, có thể vận dụng quy định tại Quy định này để xem xét, đánh giá cho các đối tượng khác như sau:

1. Người được ký kết hợp đồng lao động ở các vị trí việc làm chuyên môn, nghiệp vụ tại các cơ quan, tổ chức, đơn vị theo quy định của Chính phủ.
2. Người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã.
3. Người được tuyển dụng vào làm việc theo chỉ tiêu biên chế của cấp có thẩm quyền đang công tác tại các Hội có tính chất đặc thù được Đảng và Nhà nước giao nhiệm vụ.
4. Các trường hợp khác mà người đang làm việc trong cơ quan, đơn vị là đối tượng bị tác động bởi sắp xếp, tinh gọn bộ máy nhưng không hưởng lương từ ngân sách nhà nước theo quy định.
5. Kinh phí chi cho giải quyết chính sách, chế độ cho các đối tượng nêu tại Điều này được chi từ nguồn tài chính của cơ quan, tổ chức, đơn vị theo quy định pháp luật, không sử dụng ngân sách Thành phố.

Điều 17. Điều khoản thi hành

1. Trường hợp các văn bản dẫn chiếu tại quy định này được sửa đổi, bổ sung hoặc thay thế thì thực hiện theo các văn bản sửa đổi, bổ sung hoặc thay thế đó; trừ trường hợp pháp luật có quy định khác.
2. Trong quá trình triển khai thực hiện nếu có vấn đề phát sinh, vướng mắc, chưa phù hợp với quy định pháp luật hoặc chưa phù hợp với tình hình thực tế tại cơ quan, tổ chức, đơn vị; thủ trưởng các cơ quan, tổ chức, đơn vị cần kịp thời phản ánh (gửi văn bản về Ủy ban nhân dân Thành phố thông qua Sở Nội vụ) để được hướng dẫn, giải quyết hoặc nghiên cứu, sửa đổi, tổng hợp bổ sung chung, trình Ủy ban nhân dân Thành phố xem xét, quyết định điều chỉnh cho phù hợp./.

Lưu ý: Đây là Dự thảo đang trong quá trình lấy ý kiến các cơ quan có liên quan và xin ý kiến của các cấp có thẩm quyền. Đề nghị không phát tán, chia sẻ và phổ biến nội dung trên các báo chí, mạng xã hội và trên các phương tiện truyền thông đại chúng.